Mẫu 1
11/2014/TT-BKHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: **Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất kem dưỡng da từ cây Rau sam (*Portulaca oleracea L. C.A. Mey*)**

Thuộc:

- Chương trình: Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm (Chương trình 592)

- Khác *(ghi cụ thể)*:

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm Kem dưỡng da từ cây Rau Sam (*Portulaca oleracea L. C.A. Mey*)

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Hương

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu và phát triển sản phẩm thiên nhiên

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.600 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 1.600 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 4.000 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 9 năm 2017

Kết thúc: Tháng 9 năm 2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*:

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trần Thị Oanh	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Viện Irdop
2	Nguyễn Thị Liên Hương	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Bộ Y tế
3	Trần Thị Vân	Tiến sĩ	Viện Irdop

4	Trần Bình Duyên	Dược sĩ chuyên khoa II	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam
5	Nguyễn Thị Hoa Hiên	Thạc sĩ	Viện IRDOP
6	Đỗ Thị Hồng Sâm	Thạc sĩ	Viện Irdop
7	Trần Thị Thu Hiền	Thạc sĩ	Viện Irdop
8	Nguyễn Thị Hương	Dược sĩ	Viện Irdop
9	Dương Vân Nga	Bác sĩ	Viện Irdop

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Rau ram		X			X			X	
2	Sản phẩm kem SAM		X			X			X	
3	Quy trình trồng cây Rau sam		X			X			X	
4	Quy trình bào chế kem SAM quy mô pilot		X			X			X	
5	Quy trình công nghệ sản xuất Kem Rau sam		X			X			X	
6	Quy trình điều chế cao định chuẩn Rau sam		X			X			X	
7	Tiêu chuẩn cơ sở chất lượng nguyên liệu rau sam, cao định chuẩn và thành phẩm kem SAM		X			X			X	
8	Báo cáo đánh giá độ an toàn của cao định chuẩn và kem SAM		x			x			x	

9	Báo cáo độ ổn định và tác dụng dưỡng da của sản phẩm kem SAM		X			X			X	
10	Hồ sơ thành lập doanh nghiệp Khoa học công nghệ		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng *(nếu có)*:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình trồng cây Rau sam	T5/2018	Trung tâm nghiên cứu & sản xuất dược liệu miền Trung – Công ty TNHH Hồng Đài Việt	
2	Quy trình bào chế kem SAM quy mô pilot	T10/2018	Công ty Cổ phần Elemento	
3	Quy trình công nghệ sản xuất Kem Rau sam	T10/2018	Công ty Cổ phần Elemento	
4	Quy trình điều chế cao định chuẩn Rau sam	T7/2018	Công ty Cổ phần Elemento	
5	Tiêu chuẩn cơ sở chất lượng nguyên liệu rau sam, cao định chuẩn và thành phẩm kem SAM	T10/2018	Công ty Cổ phần Elemento	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Dự án này sẽ lựa chọn phương pháp tối ưu nhằm hoàn thiện quy trình trồng Rau sam, quy trình công nghệ để chiết xuất, bào chế sản phẩm kem với quy trình

ổn định. Công nghệ do dự án hoàn thiện với mục đích tạo ra được nguồn nguyên liệu ổn định, có chất lượng, tiết kiệm dược liệu, tiết kiệm dung môi và năng lượng, thân thiện với môi trường, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm. Sản phẩm được sản xuất ở quy mô lớn.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Sản phẩm đáp ứng được nhu cầu của thị trường, có thêm một sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên, chất lượng tốt, giá cả phù hợp cho khách hàng lựa chọ. Phát triển sản phẩm mỹ phẩm thiên nhiên đang là xu hướng của thế giới và cả ở Việt Nam. Dự án hoàn thành giúp thị trường có thêm một dòng sản phẩm mới có tác dụng chăm sóc da, làm đa dạng thêm thị trường mỹ phẩm nội địa

3.2. Hiệu quả xã hội

Khi sản xuất phát triển, nhu cầu về dược liệu đáp ứng cho nhu cầu sản xuất càng nhiều, điều này đã tạo cơ hội chuyển dịch cây trồng ở các vùng nông thôn.

Việc phát triển cây cây trồng này đã làm đa dạng cơ cấu cây trồng, tăng thu nhập cho người nông dân. Việc liên kết với doanh nghiệp sản xuất và chuyển giao công nghệ vào trồng và chăm sóc Rau sam giúp tạo ra năng suất cao, đầu ra ổn định cho cây Rau sam.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu* X *vào ô tương ứng)*:

- *Nộp hồ sơ đúng hạn* ☒
- *Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* ☐
- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* ☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Xuất sắc* ☐
- *Đạt* ☒
- *Không đạt* ☐

Giải thích lý do:

Hoàn thành các sản phẩm theo hợp đồng đã ký với số lượng, khối lượng và chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ	THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Hương	Lê Anh Quân